TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2020/HS-PT
Ngày: 21/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phượng

Các thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyến

Ông Trần Vĩnh Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 526/2020/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Quang T, sinh năm 1996 tại B; Nơi cư trú: Tổ 13, khu phố X, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1967; Bị cáo có chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2019, đến ngày 31/7/2019 hủy bỏ biện pháp tạm giữ cho áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Nguyễn Như T2 – Công ty Luật TNHH MTV K – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại Tống Nguyễn Kiều L nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/7/2019 Nguyễn Quang T đi bộ từ phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai về lại nhà tại thị trấn I, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Khi đi ngang qua nhà của chị Tống Nguyễn Kiều L tại 49 tổ 6, khu phố L, phường M, thành phố H, tỉnh Đồng Nai thì T phát hiện phía trước hiên nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số J trên xe còn cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe. T lén lút đi vào trong sân dắt chiếc xe mô tô ra ngoài đường, khi T chuẩn bị nổ máy xe mô tô để chạy đi thì bị chị L phát hiện tri hô cùng người dân bắt quả tang giao cho Công an phường P lập hồ sơ rồi chuyển cho Công an thành phố H xử lý theo đúng thẩm quyền. Vật chứng thu giữ gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số J.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố H số 296/TCKH-HĐĐG ngày 24/7/2019 thì 01 xe mô tô, gắn máy biển số J, nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen – bạc, số máy V, số khung K có trị giá 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số J là tài sản của bị hại chị Tống Nguyễn Kiều L nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H đã trả lại cho chị L. Chị L đã nhận tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 526/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc áp giải để chấp hành hình phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 22/7/2019 đến ngày 31/7/2019).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 19/11/2019, bị cáo Nguyễn Quang T có đơn kháng cáo về hình phạt của bản án sơ thẩm với lý do: mức hình phạt quá nặng so với hành vi phạm tội. Bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu được xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo giao nộp chứng cứ mới là giấy xác nhận của địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo và các giấy tờ khám sức khỏe của mẹ bị cáo.

Ý kiến của luật sư bào chữa: Đối với tội danh của bị cáo luật sư không có ý kiến. Chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo tình tiết về hoàn cảnh gia đình của bị cáo, mẹ bị cáo hiện nay đang mang nhiều bệnh, sức khỏe kém, gia đình thuộc diện hộ nghèo, khó khăn…bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác được ghi nhận tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo và phụ giúp gia đình.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo đã giao nộp thêm tình tiết về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo, mẹ hiện đang bị bệnh… Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có vi phạm gì tại địa phương, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án 10 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T được làm và nộp tại Tòa án nhân dân thành phố H trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại các Điều 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/7/2019 tại nhà số 49 tổ 6, khu phố K, phường M, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quang T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Tống Nguyễn Kiều L một chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 60B1-263.20 trị giá 21.000.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo T: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bao gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) nên mức án 10 tháng tù dành cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo giao nộp giấy xác nhận về hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay khó khăn, cha mẹ sức khỏe không ổn định, kinh tế thu nhập bấp bênh, gia đình thuộc diện nghèo khó ở địa phương. Bên cạnh đó, xét thấy bị cáo bị xử phạt 10 tháng tù, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú cụ thể rõ ràng; bị cáo cũng không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo và xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù do bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là 10 (mười) tháng tù, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng.

[5] Đối với ý kiến của luật sư bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 526/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"**. Thời hạn thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai; VKS cấp sơ thẩm;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Phòng PV27-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam (nếu có)
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Phượng

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
Vũ Hồng Luyến	**Trần Vĩnh Yên**	**Võ Thị Thanh Phượng**